

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2025/HNGĐ-ST  
Ngày 29-4-2025  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con,  
chia tài sản khi ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Đức Cảnh và bà Nguyễn Thị Lương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Ngọc L - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H; cư trú tại: Số F Chợ H, phường Đ (nay là phường H), quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn B; cư trú tại: Thôn T, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng (nay là Tổ C, phường L, thành phố T, thành phố Hải Phòng); có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán. Vợ chồng anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, thành phố Hải Phòng) vào ngày 21/5/2018.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng anh chị chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Chị H nhận thấy vợ chồng anh chị không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau và không phụ thuộc nhau về kinh tế. Chị H đã suy nghĩ kỹ, xác định không còn tình cảm với anh B, chị không thể tiếp tục chung sống với anh B nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh B để chị sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh B có một con chung là Vũ Thùy L1, sinh ngày 09/8/2019. Ly hôn, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh B tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H hiện có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, thu nhập trung bình 15.000.000 đồng/tháng. Hiện nay chị ở cùng với bố mẹ chị.

- Về tài sản chung: Chị và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Vũ Văn B trình bày như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh B xác nhận anh và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng (nay là Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, thành phố Hải Phòng) ngày 21/5/2018.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Hiện nay vợ chồng anh đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Chị H có nộp đơn đề nghị ly hôn với anh, anh đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng anh chị có một con chung là Vũ Thùy L1, sinh ngày 09/8/2019. Ly hôn, anh không đồng ý giao con Vũ Thùy L1 cho chị H trực tiếp nuôi, đề nghị Tòa án giải quyết giao con Vũ Thùy L1 cho anh trực tiếp nuôi. Hiện anh có nhà riêng, công việc, thu nhập ổn định 15.000.000 đồng/tháng. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại buổi hòa giải ngày 31/3/2025, chị H, anh B thống nhất được với nhau về việc ly hôn, tài sản chung và cấp dưỡng nuôi con. Đối với việc nuôi con chung, chị H và anh B có tranh chấp. Cả hai anh chị đều đề nghị được trực tiếp nuôi con chung Vũ Thùy L1.

Tại phiên tòa, chị H, anh B đều giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn. Về việc nuôi con chung: Chị H, anh B đều đề nghị được

trực tiếp nuôi con chung Vũ Thùy L1. Về tài sản chung và cấp dưỡng nuôi con anh chị thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; căn cứ khoản 3 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Vũ Văn B. Về việc nuôi con chung: Giao con Vũ Thùy L1, sinh ngày 09/8/2019 cho chị H trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và chia tài sản chung: Chị H, anh B tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị H, anh B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

[1] Chị Nguyễn Thị Thu H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn với anh Vũ Văn B có nơi cư trú tại thành phố T, thành phố Hải Phòng. Đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[2] Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Văn B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng (nay là phường L, thành phố T, thành phố Hải Phòng) vào ngày 21/5/2018, theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân

hợp pháp. Theo chị H và anh B trình bày, quá trình chung sống giữa chị H và anh B phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống. Chị H và anh B hiện đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm, không phụ thuộc nhau về kinh tế. Xét mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình mà ở đó vợ chồng phải biết yêu thương, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, phải được xây dựng trên nền tảng tình cảm, sự nỗ lực từ hai phía của cả vợ và chồng. Trên thực tế, mâu thuẫn của chị H và anh B đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị H xin ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Vũ Văn B.

+ Về việc nuôi con chung:

[3] Ly hôn, chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Văn B đều có đủ điều kiện để nuôi dạy con chung Vũ Thùy L1, đều thiết tha yêu cầu được trực tiếp nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử nhận thấy, yêu cầu của chị H và anh B là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với đạo lý và đúng quy định của pháp luật.

[4] Tuy nhiên, xét hoàn cảnh thực tế, chị H và con Vũ Thùy L1 hiện đang sống, ăn ở ổn định cùng bố mẹ chị H nhà tại số F Chợ H, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng. Con Vũ Thùy L1 đang học tại Trường Mầm non D, hàng ngày có ông bà ngoại hỗ trợ đưa đón, chăm sóc. Ngoài ra cháu Vũ Thùy L1 là con gái nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con Vũ Thùy L1 cho chị H trực tiếp nuôi là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và tâm sinh lý của cháu; phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 71, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con, chị H và anh B tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Tuy nhiên, nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

+ Về tài sản chung:

[7] Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về án phí:

[8] Trước phiên toà, chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Văn B tự nguyện ly hôn, thỏa thuận được về tài sản nhưng không thỏa thuận được về con chung nên

phải chịu 50% mức án phí quy định đối với yêu cầu xin ly hôn là 150.000 đồng (mỗi bên phải chịu 25% mức án phí quy định là 75.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Căn cứ khoản 3 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Vũ Văn B.

2. Về việc nuôi con chung: Giao con Vũ Thùy L1, sinh ngày 09 tháng 8 năm 2019 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Văn B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Tuy nhiên, nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Vũ Văn B mỗi người phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại chị Nguyễn Thị Thu H 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010429 ngày 05 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hạnh**

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thủy Nguyên;
- Đường sự;
- Ủy ban nhân dân phường Lưu Kiếm, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 21/5/2018);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hạnh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hạnh**



***Nơi nhận:***

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- UBND phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 23/02/2016);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trung Dũng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trung Dũng**

**Vũ Văn Khang      Lý Thị Thiên Nga**

***Nơi nhận:***

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- UBND phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (ĐKKH ngày 31/12/2002);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trung Dũng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Khang      Lý Thị Thiên Nga**

**Nguyễn Văn Dương**